

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 160/2020/QĐST-HNGĐ

TP Thanh Hóa, ngày 28 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 211/2020/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2020 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị T, sinh 1992.

Bị đơn: anh Đàm Tuấn A, sinh 1988.

Đều trú tại: thôn S, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14; Tiểu mục 1.1 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/8/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị T và anh Đàm Tuấn A.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Đàm Tuấn A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị T và anh Đàm Tuấn A có 01 con chung là cháu Đàm Hà Gia B - sinh 15/5/2012. Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Thúy trực tiếp nuôi dưỡng cháu G, anh Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: chị Nguyễn Thị T và anh Đàm Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: chị Nguyễn Thị T và anh Đàm Tuấn A thống nhất chị T nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ, trả lại cho chị T 150.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền số AA/2018/0001064 ngày 26/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND xã Thành Vinh, Thạch Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hà

